

BÁO CÁO

Kết quả giám sát vệ sinh tay quý I năm 2025

1. Mục tiêu:

- Đánh giá thực trạng mức độ tuân thủ vệ sinh tay thường quy của nhân viên y tế tại Bệnh viện Đa khoa Khu vực Bắc Quảng Bình.
- Xác định tỷ lệ tuân thủ các thời điểm vệ sinh tay theo quy trình chuẩn, từ đó đề xuất các biện pháp cải thiện nhằm nâng cao chất lượng và an toàn người bệnh.

2. Đối tượng và phương pháp nghiên cứu:

2.1. Đối tượng: Tất cả các nhân viên y tế có cơ hội vệ sinh tay trong quá trình chăm sóc và điều trị người bệnh

2.2. Phương pháp nghiên cứu:

- Công cụ giám sát: Phiếu giám sát tuân thủ vệ sinh tay được ban hành theo hướng dẫn vệ sinh tay trong Quyết định 3916/QĐ-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2017.
- Người giám sát: Nhân viên khoa Kiểm Soát Nhiễm Khuẩn, Điều Dưỡng Trưởng khoa Liên Chuyên Khoa.
- Thời gian giám sát: từ 24/03/2025 đến 28/03/2025.
- Cỡ mẫu: 479 cơ hội vệ sinh tay
- Phương pháp thu thập số liệu: Thu thập số liệu tuân thủ cơ hội vệ sinh tay qua hình thức quan sát trực tiếp
- Nhập dữ liệu và phân tích số liệu: qua phần mềm Excel.

3. Kết quả:

3.1: Đặc điểm của các cơ hội vệ sinh tay được giám sát

Bảng 3.1. Đặc điểm của các cơ hội vệ sinh tay được giám sát

Đặc điểm		n	%
Nghề nghiệp	Bác sĩ	83	17.3
	Điều dưỡng, kĩ thuật viên	396	82.7
Khoa	Khoa Truyền Nhiễm	64	13.4
	Khoa Ngoại	50	10.5
	Khoa Xét Nghiệm	12	1.8
	Khoa Liên Chuyên Khoa	45	9.4
	Khoa Sản	9	1.9
	Khoa HSTC- CĐ	53	11

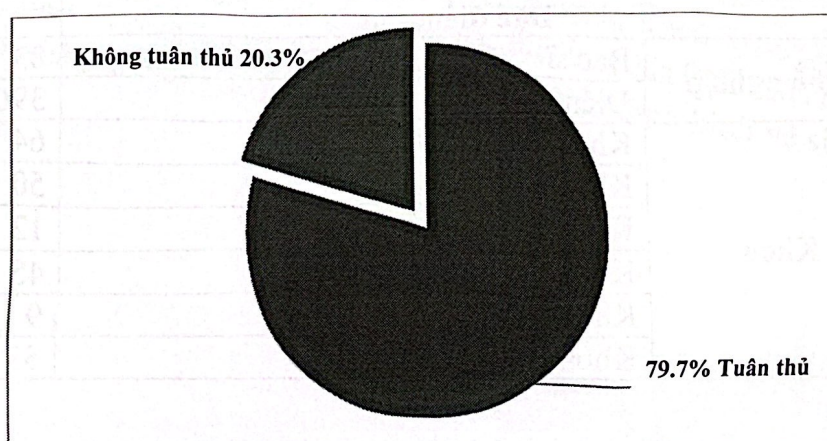
	Khoa CDHA	8	1.7
	Khoa Nhi	69	14.4
	Khoa Nội TM- LK	63	13.2
	Khoa Nội Tổng Hợp	65	13.6
	Khoa YDCT- PHCN	33	6.9
	Khoa Khám Bệnh - ĐTTYC	11	2.2
Sử dụng găng	Đúng chỉ định	1	14.3
	Không đúng chỉ định	6	85.7
Chỉ định vệ sinh tay	Trước khi tiếp xúc NB	127	26.5
	Trước khi làm thủ thuật VT	99	20.6
	Sau khi tiếp xúc với máu, dịch tiết NB	13	2.7
	Sau khi tiếp xúc NB	123	25.7
	Sau khi tiếp xúc bề mặt xung quanh NB	117	24.5

Nhận xét:

- Tỷ lệ cơ hội giám sát vệ sinh tay tập trung chủ yếu ở nhóm điều dưỡng và kỹ thuật viên với 82,7% tổng số cơ hội đạt được.
- Các khoa có số cơ hội giám sát cao nhất lần lượt là Khoa Nhi, Nội tổng hợp và Truyền nhiễm.
- Thời điểm vệ sinh tay được giám sát nhiều nhất là trước khi tiếp xúc với người bệnh, chiếm 26,5% tổng số cơ hội.
- Tình trạng sử dụng găng tay không đúng chỉ định còn phổ biến, chiếm 85,7% các trường hợp quan sát được, chủ yếu xảy ra tại Khoa Xét nghiệm khi quan sát thấy kỹ thuật viên dùng găng khi thao tác máy vi tính trong quá trình giám sát và Khoa Nội Tim mạch – Lão khoa điều dưỡng sử dụng một đôi găng cho nhiều cơ hội chăm sóc, không thay găng giữa các lần tiếp xúc khác nhau.

3.2. Tỷ lệ tuân thủ vệ sinh tay của nhân viên y tế:

Biểu đồ 3.2: Tỷ lệ tuân thủ cơ hội vệ sinh tay



Nhận xét: Tỷ lệ tuân thủ vệ sinh tay trung bình của nhân viên y tế toàn viện đạt 79,7%.

Bảng 3.3. Phân bố tỉ lệ tuân thủ vệ sinh tay theo nghề nghiệp

Nghề nghiệp \ Vệ sinh tay	Có VST		Không VST		Tổng	
	n	%	n	%	n	%
Bác sĩ	53	63.8	30	36.2	83	17.3
ĐD-KTV	329	83.1	67	16.9	396	82.7
Tổng	382	79.7	97	20.2	479	100

Nhận xét: Kết quả giám sát vệ sinh tay cho thấy sự chênh lệch đáng kể giữa các nhóm nhân viên y tế. Cụ thể, nhóm điều dưỡng và kỹ thuật viên đạt tỷ lệ tuân thủ lên tới 83,1%, trong khi đó nhóm bác sĩ chỉ đạt 63,8%. Điều này cho thấy, mặc dù công tác kiểm soát nhiễm khuẩn và vệ sinh tay đã được triển khai đồng bộ, nhưng mức độ thực hiện giữa các nhóm đối tượng vẫn còn khác biệt. Việc duy trì tỷ lệ cao ở nhóm điều dưỡng và kỹ thuật viên là rất đáng ghi nhận, đồng thời cần có thêm các biện pháp can thiệp, nhắc nhở và đào tạo chuyên biệt để nâng cao tỷ lệ tuân thủ trong nhóm bác sĩ, góp phần giảm thiểu nguy cơ nhiễm khuẩn bệnh viện.

Bảng 3.4: Phân bố tỉ lệ tuân thủ vệ sinh tay theo khoa

Khoa \ Vệ sinh tay	Có VST		Không VST		Tổng	
	n	%	n	%	n	%
Liên Chuyên Khoa	43	95.5	2	4.5	45	9.5
Ngoại	44	88	6	12	50	10.5
Nội Tổng Hợp	57	87.7	8	12.3	65	13.5
Nhi	47	81.1	11	18.9	58	12
Truyền Nhiễm	50	78.2	14	21.8	64	13.3
CDHA	6	75	2	25	8	1.6
Nội TM-LK	50	74.6	17	25.4	67	14
Khám bệnh	8	72.7	3	27.3	11	2.5
HSTC- CD	37	69.8	16	30.2	53	11
YDCT- PHCN	23	69.7	10	30.3	33	6.9
Sản	9	69.2	4	30.8	13	2.7
Xét Nghiệm	8	66.7	4	33.3	12	2.5
Tổng	382	79.7	97	20.3	479	100

Nhận xét: Kết quả giám sát cho thấy, Khoa Liên Chuyên Khoa đạt tỷ lệ tuân thủ vệ sinh tay cao nhất toàn viện với 95,5%, thể hiện sự nghiêm túc trong việc thực hiện các quy trình kiểm soát nhiễm khuẩn cũng như nhận thức tốt của nhân viên y tế về vai trò quan trọng của vệ sinh tay trong công tác chăm sóc và điều trị người bệnh. Khoa Xét nghiệm có tỷ lệ tuân thủ thấp nhất với 66,7%, cần có sự quan tâm đặc biệt hơn của lãnh đạo khoa trong việc đôn đốc, nhắc nhở và tăng cường các biện pháp cải thiện thực hành vệ sinh tay tại khoa này nhằm đảm bảo an toàn cho người bệnh và nhân viên.

TIN
BỆNH VIỆN
ĐẠI HỌC Y
DƯỢC
HÀNG BÌN

Bảng 3.5: Phân bố tỉ lệ tuân thủ vệ sinh tay theo chỉ định vệ sinh tay

Chỉ định Vệ sinh tay	Có VST		Không VST		Tổng	
	n	%	n	%	n	%
Sau khi TX máu, DCT	13	100	0	0	13	2,7
Sau khi TXNB	104	84,5	19	15,5	123	25,7
Sau khi TX XQNB	95	81,2	22	18,8	117	24,5
Trước khi TXNB	103	81,1	24	18,9	127	26,5
Trước khi làm TTVT	67	67,7	32	32,3	99	20,6
Tổng	382	79,7	97	20,3	479	100

Nhận xét: Qua công tác giám sát thực tế, ghi nhận thời điểm sau khi tiếp xúc với máu và dịch tiết cơ thể người bệnh đạt tỷ lệ tuân thủ vệ sinh tay cao nhất, lên tới 100%. Kết quả này phản ánh rõ nhận thức tốt của nhân viên y tế về tầm quan trọng của việc vệ sinh tay ngay sau khi tiếp xúc với các yếu tố nguy cơ cao, góp phần bảo vệ bản thân, người bệnh và hạn chế nguy cơ lây truyền các tác nhân gây bệnh trong môi trường bệnh viện.

4. Kết luận:

- Tỷ lệ tuân thủ vệ sinh tay tại bệnh viện đạt: 79.7%.
- Tỷ lệ tuân thủ theo khoa: Khoa đạt kết quả cao nhất: Khoa Liên Chuyên Khoa với 95.5%; Khoa đạt kết quả thấp nhất: Khoa Xét Nghiệm với 66.7%
- Tuân thủ quy trình theo nghề nghiệp: Bác sĩ: 63.8%; Điều dưỡng, KTV: 83.1%.
- Qua công tác giám sát thực tế và trao đổi trực tiếp với nhân viên y tế, Khoa Kiểm soát Nhiễm khuẩn ghi nhận một số nguyên nhân chủ yếu ảnh hưởng đến việc tuân thủ vệ sinh tay như sau:
 - Thói quen và nhận thức về vệ sinh tay của một bộ phận nhân viên y tế chưa thực sự đầy đủ và đúng mức, dẫn đến việc bỏ sót hoặc thực hiện chưa đúng quy trình.
 - Tình trạng quá tải công việc tại một số khoa khiến nhân viên không đủ thời gian thực hiện đầy đủ các bước vệ sinh tay theo đúng khuyến cáo.
 - Dung dịch vệ sinh tay chứa cồn gây khô da, làm một số nhân viên ngại thực hiện thường xuyên.
 - Tâm lý mất bình tĩnh khi có người giám sát trực tiếp, dẫn đến việc bỏ qua một số cơ hội vệ sinh tay trong quá trình chăm sóc và điều trị người bệnh.

5. Kiến nghị:

Căn cứ vào kết quả giám sát thực tế tại các khoa, phòng, nhằm đảm bảo bàn tay sạch trong quá trình chăm sóc và điều trị người bệnh, Khoa Kiểm soát Nhiễm khuẩn đề xuất một số giải pháp như sau:

- Lãnh đạo khoa đóng vai trò trung tâm, gương mẫu thực hiện vệ sinh tay đúng quy trình, đúng thời điểm, góp phần tạo thói quen và môi trường làm việc an toàn cho nhân viên.
- Điều dưỡng trưởng các khoa thường xuyên kiểm tra, giám sát việc vệ sinh tay của nhân viên y tế tại khoa mình quản lý; kịp thời nhắc nhở, chấn chỉnh và báo cáo định kỳ về Khoa Kiểm soát Nhiễm khuẩn.
- Khoa Kiểm soát Nhiễm khuẩn tiếp tục duy trì hoạt động kiểm tra, giám sát vệ sinh tay tại các khoa kết hợp hướng dẫn thực hành đúng quy trình khi phát hiện sai sót.
- Tổ chức tập huấn, cập nhật kiến thức và kỹ năng vệ sinh tay cho toàn bộ nhân viên y tế trong bệnh viện định kỳ hằng năm và khi có hướng dẫn mới.
- Đưa nội dung vệ sinh tay và công tác kiểm soát nhiễm khuẩn vào các tiêu chí đánh giá thi đua khen thưởng cuối năm của các khoa, phòng nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm và duy trì thực hiện thường xuyên.

Rất mong Ban Giám đốc bệnh viện quan tâm chỉ đạo, đồng thời đề nghị các khoa, phòng tiếp tục phối hợp chặt chẽ trong việc triển khai các biện pháp nhằm nâng cao tỷ lệ tuân thủ vệ sinh tay, góp phần đảm bảo an toàn cho người bệnh, nhân viên y tế và phòng ngừa hiệu quả nguy cơ lây nhiễm chéo trong bệnh viện.

Nơi nhận:

- Ban giám đốc;
- Hội đồng KSNK;
- Các khoa phòng;
- Lưu KSNK.

**GIÁM ĐỐC
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG KSNK**



Nguyễn Viết Thái